

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B4** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH01185** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Pháp luật**
Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023656	Nguyễn Minh	Dương	01/09/2007			10	8.8				9.0		9.1
2	2353403023657	Nguyễn Ngọc	Dương	06/03/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
3	2353403023658	Trần Đăng	Khôi	24/10/2008			8	9.6				9.0		9.0
4	2353403023659	Huỳnh Thị Thúy	Nga	12/11/2008			8	8.4				8.0		8.1
5	2353403023660	Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/02/2008			7.5	7.6				8.5		8.1
6	2353403023661	Phan Thị Kim	Ngân	29/11/2007			8	8.4				8.5		8.4
7	2353403023662	Trần Thanh	Nghĩa	14/11/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
8	2353403023663	Trần Thị Bích	Ngọc	30/11/2008			9.5	8.8				9.5		9.3
9	2353403023664	Phan Thị Kim	Nguyên	18/10/2008			7.5	7.6				8.3		8.0
10	2353403023665	Nguyễn Thiện	Nhân	19/12/2008			7.5	8.0				7.8		7.8
11	2353403023666	Huỳnh Thị Yến	Nhi	09/12/2008			8	6.6				6.3		6.6
12	2353403023667	Mai Thị Ánh	Như	22/09/2008			6.5	7.2				7.3		7.2
13	2353403023668	Phạm Đăng	Pha	13/11/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
14	2353403023669	Nguyễn Thị Ngọc	Quý	10/12/2008			8.5	7.2				9.0		8.5
15	2353403023670	Nguyễn Thị Tố	Quyên	31/10/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
16	2353403023671	Mai Hồng Nhật	Tân	30/11/2008			7.5	8.0				8.0		7.9
17	2353403023672	Nguyễn Thanh	Thảo	23/05/2008			9.5	7.6				7.0		7.5
18	2353403023673	Thái Thị Phương	Thảo	15/06/2008			7.5	8.8				7.3		7.7
19	2353403023674	Lê Văn	Thắng	04/10/2004			0	0.0				0.0	0.0	0.0
20	2353403023675	Lê Võ Thi	Thơ	21/08/2008			5	7.6				0.0		2.7
21	2353403023676	Lê Anh	Thư	02/08/2008			6.5	6.8				7.8		7.4
22	2353403025255	Phan Thị Ngọc	Lam	28/09/2008			8.5	7.2				8.0		7.9
23	2353403025263	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	04/10/2003			0	0.0				0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 16 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng Phạm Thị Lan Nhi